

**Số: 544/2021/QĐST-HNGĐ**

*Tân Bình, ngày 25 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2021/HNST ngày 04 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Khuất N – sinh năm 1989; Địa chỉ: 80 đường Y, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Bà Cao Thị H – sinh năm 1992; Địa chỉ: 80 đường Y, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Khuất N và bà Cao Thị H  
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:  
- Về quan hệ hôn nhân: Ông Khuất N và bà Cao Thị H thuận tình ly hôn.  
- Về con chung: Có 02 con chung là Khuất Cao Ngọc H1 – sinh ngày 28/7/2015 và Khuất Công H2 – sinh ngày 09/4/2017. Ly hôn, giao 02 con chung cho ông Khuất N trực tiếp nuôi dưỡng, bà Cao Thị H không cấp dưỡng nuôi con

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Bà Cao Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.
- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do ông Khuất N tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069114 ngày 08/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, ông Nguyễn được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Bình;
- UBND Phường 2, quận Tân Bình, Tp. HCM  
(Giấy chứng nhận kết hôn số 65/2015 ngày 09/5/2015);
- Lưu: VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Mỹ Kiều**